

V/v lấy báo giá gói thầu: “Mua sắm máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma”.

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma”, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Võ Duy Dương, nhân viên Phòng Vật tư thiết bị Y tế, Số dt: 0987 638 640.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

- Nhận qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: **Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

- Nhận qua email: **cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn**.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ **7h00** ngày **22** tháng **08** năm **2023** đến trước **16h30** ngày **31** tháng **08** năm **2023**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **180** ngày, kể từ ngày 31/8/2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị), như sau:

(Danh mục hàng hóa đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho vật tư Phòng Vật tư thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy (Địa chỉ: Số 398, đường Quốc lộ 1, khu phố 1, phường 4, Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: quý IV năm 2023 và quý I năm 2024 .

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tỷ lệ tạm ứng: không áp dụng, thanh toán hợp đồng: thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu như sau: Hóa đơn giá trị gia tăng; Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hoá; Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, VTTBYT.

Q. GIÁM ĐỐC

DANH MỤC HÀNG HÓA

(kèm theo công văn số: 1931/BVĐKCL-VTTBYT ngày 22 tháng 08 năm 2023)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma	<p>1. Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thiết bị mới 100%.- Năm sản xuất: 2022 trở về sau.- Môi trường hoạt động:<ul style="list-style-type: none">+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 25 độ C+ Độ ẩm: $\geq 70\%$, không ngưng tụ (không đọng sương).- Nguồn điện sử dụng: 3 pha 380 đến 415 VAC (1 pha 220 VAC sai lệch $\pm 10\%$) tần số: 50Hz sai lệch 5%, <p>2. Cấu hình thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hệ thống máy chính: 01 hệ thống- Các phụ kiện và thiết bị đi kèm theo máy, gồm:<ul style="list-style-type: none">+ Nhà thầu dung cấp danh mục, số lượng hóa chất tiệt khuẩn đủ để hoạt động đủ 60 chu kỳ tiệt trùng, gồm:<ul style="list-style-type: none">•Băng đựng dung dịch tiệt khuẩn: ≥ 60 chu kỳ.•Test thử hoá học: ≥ 1000 test.•Test chỉ thị sinh học: ≥ 20 test.•Giấy ép chuyên dụng sử dụng cho Máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma kích thước chiều ngang 250mm đến 350mm, chiều dài trong khoản từ 70 đến 100m, số lượng: 02 cuộn•Giấy in kết quả sau mỗi chu kỳ tiệt trùng ≥ 60 chu kỳ (bao gồm test máy tại các chu kỳ)- Máy ủ và đọc kết quả chỉ thị sinh học sau tiệt trùng phù hợp với cấu hình nhà thầu đề xuất, số lượng: 01 máy.- Máy in kết quả chu kỳ hoạt động của máy, số lượng: 01 máy.- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Anh-Việt và tài liệu tóm tắt hướng dẫn sử dụng, số lượng: 01 bộ- Tài liệu kỹ thuật phục vụ bảo trì, bảo dưỡng và khắc phục các lỗi của thiết bị, số lượng: 01 bộ.	01	Hệ thống

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ. - Bộ kit cài đặt máy: 01 bộ. - Thông số kỹ thuật: - Tổng thể tích buồng tiệt trùng: 187 lít $\pm 10\%$. - Buồng tiệt khuẩn chia được thành ≥ 02 ngăn. - Trong giai đoạn plasma, công suất của bộ phát plasma trong khoảng từ 365W đến 450W để phân hủy H₂O₂. - Tiệt trùng được ống nội soi mềm. - Nhiệt độ làm việc ≤ 55 °C - Chu trình tiệt khuẩn: Có ít nhất 2 chu trình tiệt trùng khác nhau. - Hóa chất sử dụng cho chu trình tiệt khuẩn là Hydrogen Peroxide $\geq 58\%$. - Hóa chất đóng gói riêng cho từng chu kỳ tiệt khuẩn dưới dạng băng cassette. Hộp đựng hóa chất có chất chỉ thị (barcode). - Sản phẩm cuối của quá trình tiệt khuẩn là oxy và hơi nước, đảm bảo an toàn cho bộ dụng cụ và người sử dụng. - Có hệ thống cảm biến hoạt động điều khiển đóng và mở cửa. - Áp lực buồng được theo dõi liên tục bằng áp kế - Thiết bị được điều khiển bằng vi xử lý. - Màn hình hiển thị màu LCD để theo dõi các chỉ số và tình trạng máy trong suốt quá trình tiệt trùng: <ul style="list-style-type: none"> + Chọn và khởi động chu trình tiệt trùng + Điều khiển đóng mở cửa buồng tiệt trùng + Hủy chu kỳ tiệt trùng <ul style="list-style-type: none"> - Máy tự động ngưng, thông báo lỗi trên màn hình và đưa ra những cảnh báo bằng đèn báo và chuông báo, tối thiểu bao gồm: + Có sự cố + Khi hoàn tất chu trình tiệt trùng + Khi chu trình tiệt trùng bị hủy + Khi áp lực trong buồng máy cao thấp theo từng giai đoạn + Khi nhiệt độ buồng tiệt trùng cao bất thường ($\geq 60^{\circ}\text{C}$) 		

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<ul style="list-style-type: none"> - Bảo động khi cửa bị cản trở không đóng được - Thời gian đọc kết quả test chỉ thị sinh học ≤ 30 phút. - Số giếng đọc test của máy ≥ 4 giếng. <p><i>Yêu cầu khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt, vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại nơi sử dụng - Nhà thầu phải bàn giao key phần mềm, mã code, password đăng nhập thiết bị nếu hệ thống có key và mã code, password cần để đăng nhập máy. - Bảo hành máy chính và phụ kiện không thuộc vật tư tiêu hao ≥ 12 tháng - Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng nếu có yêu cầu từ đơn vị sử dụng. - Cung cấp vật tư tiêu hao, phụ tùng thay thế 10 năm sau thời gian bảo hành. 		
		Tổng cộng: 01 khoản		

MẪU BÁO GIÁ

(theo Thông tư số 14/2023/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 30/06/2023)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.